

Bản án số: 75/2021/HSST
Ngày: 06/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai.

Nà Ngô Thị Yêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà
Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/HSST ngày 19/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST - HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn A, sinh năm 1990 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Duy D và bà: Hoàng Thị P; Vợ: Ngô Thị Phương L (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự như sau:

Ngày 30/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú L, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 39/2017/HSST; Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 11/5/2019 và chấp hành xong án phí và các khoản khác của Bản án số 39/2017/HSST - Chưa được xóa án tích.

Phạm Tuấn A bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an TP. Hà Nội. (Số giam: 1023A2/20) – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00' ngày 05/01/2020, tổ công tác Đại đội 2, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động – Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại thôn C, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội phát hiện Phạm Tuấn A điều khiển xe máy BKS: 20E1-235.79 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ của Phạm Tuấn A 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước (1x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, Phạm Tuấn A khai là ma túy'; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, số Imei: 353256077623131 bên trong có lắp sim số thuê bao 0862708523; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 20E1 - 235.79; SK: 067123; SM: 0401476.

Tại bản kết luận giám định số 498/KLGD - PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,052 gam.

Tại Cơ quan Điều tra, Phạm Tuấn A khai nhận: do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên một mình điều khiển xe máy BKS: 20E1- 235.79 từ Hà Nội đến khu vực thị xã P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Khi đến thị xã P, tỉnh Thái Nguyên, Tuấn A gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở ven đường, Tuấn A có hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy, người phụ nữ này đồng ý và bán cho Tuấn A 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe máy đi về hướng Hà Nội để tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi Tuấn A đi đến khu vực cầu Thăng Long thuộc địa phận thôn C, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Mục đích Tuấn A mua và mang theo ma túy trên người để sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT - VKS ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Phạm Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữa nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Phạm Tuấn A từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bên trong có lắp sim số thuê bao 0862708523 thu giữ của bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,036 gam Heroin, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của Phạm Tuấn A.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/01/2021 tại khu vực cầu Thăng Long thuộc thôn H, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Phạm Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,052 gam ma túy loại Heroin, nhằm mục đích mua để sử dụng. Ngày 30/8/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Phạm Tuấn A 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 39/2017/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2019 và chấp hành xong tiền án phí và các khoản khác của Bản án số 39/2017/HSST. Ngày 05/01/2021 bị cáo lại phạm tội mới nên Bản án này chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự.

Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Phạm Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, nên nhận thức được hành vi của mình và biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng nên buộc các bị cáo phải nhận thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 30/8/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt Phạm Tuấn A 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 39/2017/HSST. Bản án số 39/2017/HSST. Ngày 05/01/2021 bị cáo lại phạm tội mới nên Bản án này chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên đây là tình tiết định tội và định khung hình phạt, do vậy không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Người phụ nữ đã bán ma túy do Phạm Tuấn A khai không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

[4]. Xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 20E1- 235.79 tạm giữ của Phạm Tuấn A. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Duy K sinh năm 1993; Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên – là em trai của Phạm Tuấn A. Việc Phạm Tuấn A sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy, anh K không biết. Ngày 29/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả xe cho anh Phạm Duy K quản lý, sử dụng là có căn cứ và phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Phạm Tuấn A, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có 0,036 gam ma túy loại Heroin (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,016 gam) là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bên trong có lắp sim số thuê bao 0862708523 tạm giữ của Phạm Tuấn A. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5]. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng,

Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Căn cứ vào:
 - Điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.
 - Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.
 - Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, Lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Phạm Tuấn A, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có 0,036 gam ma túy loại Heroin (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,016 gam).
- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bên trong có lắp sim số thuê bao 0862708523.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình